CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/HY/La Vie/2026

(TCCS 04:2026/LA VIE)

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH La Vie

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Khu phố Tường Khánh, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: 027 23511801 Fax: 0272 3511740

Mã số doanh nghiệp: 1100101187

Chứng nhận hệ thống An Toàn Thực Phẩm (FSSC 22000): Được đánh giá và tái chứng nhận theo quy định.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga

2. Thành phần: Nước khoáng thiên nhiên (100%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Ngày đầu tiên của tháng thứ 24 tính từ tháng sản xuất.

NSX và HSD được in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Đóng chai với các thể tích thực 350 ml; 500 ml; 1,5 L và 5 L.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong chai nhựa, nắp nhựa phù hợp với QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....

.....

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm là mẫu nhãn sản phẩm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 1 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE

Đỗ Hữu Hào

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

CÔNG TY TNHH LA VIE	Sản phẩm thuộc nhóm: Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn	Tiêu chuẩn sản phẩm số: **TCCS 04:2026/LA VIE**
	Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

- Hàm lượng khoáng trong nước:

STT	Mục	Đơn vị	Ngưỡng công bố trên 1 lít sản phẩm
1	Tổng chất rắn hòa tan	mg	155 – 400
2	Hydrocarbonat (HCO_3^-)	mg	118 - 350
3	Natri (Na^+)	mg	20 - 70
4	Calci (Ca^{2+})	mg	10 - 35
5	Magnesi (Mg^{2+})	mg	10 - 35
6	Kali (K^+)	mg	4 - 10
7	Fluorid (F^-)	mg	< 1,0
8	Iod (I^-)	mg	< 0,2

- Độ pH: 6,0 – 8,5

2. Giới hạn ô nhiễm vi sinh vật:

Phù hợp với QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai (Phụ lục III).

- Kiểm tra lần đầu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	E.Coli hoặc Coliform chịu nhiệt	CFU/250ml	Không phát hiện được trong bất kỳ mẫu nào.
2	Coliform tổng số	CFU/250ml	Nếu số vi khuẩn (bào tử) ≥ 1 và ≤ 2 thì tiến hành kiểm tra lần thứ hai. Nếu số vi khuẩn (bào tử) > 2 thì loại bỏ.
3	Streptococci feacal	CFU/250ml	
4	Pseudomonas aeruginosa	CFU/250ml	
5	Bào tử vi khuẩn kị khí khử sulfit	CFU/50ml	

- Kiểm tra lần thứ hai:

STT	Tên chỉ tiêu	Giới hạn tối đa cho phép (Trong 1ml sản phẩm)			
		n [1)]	c [2)]	m [3)]	M [4)]
1	Coliform tổng số	4	1	0	2
2	Streptococci feacal	4	1	0	2
3	Pseudomonas aeruginosa	4	1	0	2
4	Bào tử vi khuẩn kị khí khử sulfit	4	1	0	2

n [1)]: số đơn vị mẫu được lấy từ lô hàng cần kiểm tra.
c [2)]: số đơn vị mẫu tối đa có kết quả nằm giữa m và M, tổng số mẫu có kết quả nằm giữa m và M vượt quá c là không đạt.
m [3)]: mức giới hạn mà các kết quả không vượt quá mức này là đạt, nếu các kết quả vượt quá mức này thì có thể đạt hoặc không đạt.
M [4)]: là mức giới hạn tối đa mà không mẫu nào được phép vượt quá.

3. Giới hạn ô nhiễm kim loại nặng:

Phù hợp với QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai (Phụ lục I).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Stibi (Antimon)	mg/l	≤ 0,005
2	Arsen, tính theo Arsen tổng số	mg/l	≤ 0,01
3	Bari	mg/l	≤ 0,7
4	Borat, tính theo Bor	mg/l	≤ 5
5	Cadmi	mg/l	≤ 0,003
6	Crom, tính theo Crom tổng số	mg/l	≤ 0,05
7	Đồng	mg/l	≤ 1
8	Chì	mg/l	≤ 0,01
9	Mangan	mg/l	≤ 0,4
10	Thủy ngân	mg/l	≤ 0,001
11	Nickel	mg/l	≤ 0,02

4. Các chỉ tiêu hóa học khác:

Phù hợp với QCVN 6-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai (Phụ lục I).

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Cyanid	mg/l	≤ 0,07
2	Fluorid	mg/l	< 1,0
3	Nitrat, tính theo ion nitrat	mg/l	≤ 50
4	Nitrit, tính theo ion nitrit	mg/l	≤ 0,1
5	Selen	mg/l	≤ 0,01
6	Các chất hoạt động bề mặt	mg/l	(*)
7	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và PCB (polyclobiphenyl)	µg/l	(*)
8	Dầu khoáng	mg/l	(*)
9	Các hydrocarbon thơm đa vòng	µg/l	(*)

(*) Phải nhỏ hơn giới hạn định lượng quy định trong các phương pháp thử tương ứng.

LAVIE CORE 350ML LABEL



FRONT

BẠN CÓ BIẾT?
Nước khoáng thiên nhiên La Vie là nguồn nước quý từ thiên nhiên trong lành

Giữ trọn vẹn tinh túy thiên nhiên với khoáng chất thiết yếu tốt cho sức khỏe

Mang nguồn năng lượng Yên tích cực từ thiên nhiên

Vị thiên nhiên thanh khiết

HÃY TÁI CHẾ TÔI!

Thể tích thực 350 ml

CHO SỨC KHỎE TỐT HƠN

100% TINH TÚY THIÊN NHIÊN

LA VIE NATURAL MINERAL WATER

Thành phần: Nước khoáng thiên nhiên (100%). Tổng chất rắn hòa tan: 155-400 mg/l. Hydrocarbonat (HCO_3^-): 118-350 mg/l, Natri (Na^+): 20-70 mg/l, Calci (Ca^{2+}): 10-35 mg/l, Magnesi (Mg^{2+}): 10-35 mg/l, Kali (K^+): 4-10 mg/l, Fluorid (F^-): <1,0 mg/l, Iod (I^-): <0,2 mg/l.

NSX, HSD: Được in trên chai.
Lưu ý: **Nắp chai là vật nhỏ, cần thận tránh gây hóc dị vật, đặc biệt ở trẻ nhỏ.** Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp. Bảo quản nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, mùi mạnh hoặc các loại hóa chất. Sản phẩm được xử lý bằng công nghệ lọc & tia cực tím.

8 935005 801036

Sản phẩm của Công ty TNHH La Vie
Quốc lộ 1A, KP. Tương Khánh, P. Khánh Hậu, T. Tây Ninh. Sản xuất tại Việt Nam.

NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN
LA VIE KHÔNG GA (-) So với nước uống đóng chai ViVa

Đóng chai tại nguồn: Như Quỳnh, T. Hưng Yên, Việt Nam.

Số TCCS: 04:2026/LA VIE

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE - T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Zoom in Front

LAVIE CORE 500ML LABEL



FRONT









Zoom in Front

LAVIE CORE 1,5L LABEL



FRONT

BẠN CÓ BIẾT?
Nước khoáng thiên nhiên La Vie là nguồn nước quý từ thiên nhiên trong lành

Giữ trọn vẹn tinh túy thiên nhiên với khoáng chất thiết yếu tốt cho sức khỏe

Mang nguồn năng lượng Yên tích cực từ thiên nhiên

Vị thiên nhiên thanh khiết

CHÚT Yên TỪ THIÊN NHIÊN
CÂN TRỌN NGÀY NÁO NHIỆT

KHÁM PHÁ NGAY

HÃY TÁI CHẾ TÔI!
CÔNG TY laVie
LIÊN MINH TÁI CHẾ BAO BÌ VIỆT NAM
TỰ HÀO LÀ THÀNH VIÊN

CHO
SỨC KHỎE
TỐT HƠN

100%
TINH TÚY
THIÊN NHIÊN

Thể tích thực:
1,5L

LA VIE NATURAL MINERAL WATER

Thành phần: Nước khoáng thiên nhiên (100%).
Tổng chất rắn hòa tan: 155-400 mg/l,
Hydrocarbonat (HCO_3^-): 118-350 mg/l, Natri (Na^+): 20-70 mg/l,
Calci (Ca^{2+}): 10-35 mg/l, Magnesi (Mg^{2+}): 10-35 mg/l,
Kali (K^+): 4-10 mg/l, Fluorid (F^-): <1,0 mg/l, Iod (I^-): <0,2 mg/L

NSX, HSD: Được in trên chai.
Lưu ý: **Nắp chai là vật nhỏ, cần thận trọng tránh gây hóc dị vật, đặc biệt ở trẻ nhỏ.** Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp.
Bảo quản nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, mùi mạnh hoặc các loại hóa chất. Sản phẩm được xử lý bằng công nghệ lọc & tia cực tím.

8 935005 801012

Sản phẩm của Công ty TNHH La Vie
Quốc lộ 1A, KP. Tường Khánh, P. Khánh Hậu, T. Tây Ninh.
Sản xuất tại Việt Nam.

NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN LA VIE KHÔNG GA

Đóng chai tại nguồn: Như Quỳnh, T. Hưng Yên, Việt Nam.

Số TCCS: 04:2026/LA VIE (**)So với nước uống đóng chai ViVa

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Zoom in Front

LAVIE CORE 5L LABEL



FRONT

BẠN CÓ BIẾT?

Nước khoáng thiên nhiên La Vie **là nguồn nước quý từ thiên nhiên trong lành**

- Giữ trọn vẹn tinh túy thiên nhiên với khoáng chất thiết yếu **tốt cho sức khỏe**
- Mang nguồn **năng lượng Yên** tích cực từ thiên nhiên
- Vị **thiên nhiên** thanh khiết

CHÚT Yên TỪ THIÊN NHIÊN CÂN TRỌN NGÀY NÀO NHIỆT

KHÁM PHÁ NGAY

HÃY TÁI CHẾ TÔI!

CÔNG TY laVie | LIÊN MINH TÁI CHẾ BAO BÌ VIỆT NAM

TỰ HÀO LÀ THÀNH VIÊN

CHO SỨC KHỎE TỐT HƠN

100% TINH TÚY THIÊN NHIÊN

Thể tích thực 5L

LA VIE NATURAL MINERAL WATER

Thành phần: Nước khoáng thiên nhiên (100%).
Tổng chất rắn hòa tan: 155-400 mg/l,
Hydrocarbonat (HCO_3^-): 118-350 mg/l, Natri (Na^+): 20-70 mg/l,
Calci (Ca^{2+}): 10-35 mg/l, Magnesi (Mg^{2+}): 10-35 mg/l,
Kali (K^+): 4-10 mg/l, Fluorid (F^-): <1,0 mg/l, Iod (I^-): <0,2 mg/l.

NSX, HSD: Được in trên chai.
Lưu ý: **Sản phẩm là vật nặng, cẩn thận khi mang vác.**
Hướng dẫn sử dụng: Uống trực tiếp. Bảo quản nơi sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, mùi mạnh hoặc các loại hóa chất. Sản phẩm được xử lý bằng công nghệ lọc & tia cực tím.

Sản phẩm của Công ty TNHH La Vie
Quốc lộ 1A, KP. Tường Khánh, P. Khánh Hậu, T. Tây Ninh.
Sản xuất tại Việt Nam.

NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN LA VIE KHÔNG GA

Đóng chai tại nguồn: Như Quỳnh, T. Hưng Yên, Việt Nam.
(↔) So với nước uống đóng chai ViVa
Số TCCS: 04:2026/LA VIE

Nguyên Bản
NƯỚC KHOÁNG THIÊN NHIÊN

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Zoom in Front

Bản dịch từ giấy chứng nhận VN20/00033

Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của

CHI NHÁNH SẢN XUẤT CÔNG TY TNHH LA VIE TẠI HƯNG YÊN

COID: VNM-1-0587-165147
Thôn Ngọc Quỳnh, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

đã được đánh giá và chứng nhận là đáp ứng các yêu cầu của

Food Safety System Certification FSSC 22000

Chương trình chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm bao gồm các phần sau:
ISO 22000:2018, ISO/TS22002-1:2009 và các yêu cầu bổ sung của FSSC 22000 (phiên bản 6).

Cho các hoạt động sau đây
Sản xuất nước khoáng thiên nhiên đóng chai và nước uống đóng chai

Nhóm ngành: CIV - Chế biến sản phẩm giữ được lâu ở nhiệt độ thường
Chứng chỉ có hiệu lực từ 20/03/2026 đến 19/03/2029 và duy trì hiệu lực tùy thuộc vào các cuộc đánh giá giám sát thoả đáng.
Ngày quyết định chứng nhận 11/03/2026
Ngày phát hành: 11/03/2026
Phát hành 5 Chứng nhận từ 20/03/2014
Lần cuối đánh giá không báo trước: 26/02//2024 – 27/02/2024
Ít nhất một (1) cuộc đánh giá giám sát phải được thực hiện mà không báo trước sau khi đánh giá chứng nhận ban đầu và trong mỗi giai đoạn ba (3) năm sau đó.

L. Moran

Được ủy quyền bởi
Liz Moran
Business Manager
SGS United Kingdom Ltd
Rossmore Business Park, Ellesmere Port, Cheshire, CH65 3EN, UK
t +44 (0)151 350-6666 - www.sgs.com

Phiên bản tiếng Anh của giấy chứng nhận này được xem là bản chính thức và bản có giá trị
Tính xác thực của chứng nhận này có thể được xác minh trên cơ sở dữ liệu của các tổ chức được chứng nhận FSSC 22000 có sẵn trên www.fssc.com.

CÔNG TY TNHH LAVIE
SAO Y BẢN CHÍNH
Số:_____
Ngày:____/____/____

Văn bản này là chứng nhận điện tử chỉ sử dụng cho mục đích kinh doanh của khách hàng. Bản được in từ chứng nhận điện tử này được cho phép và sẽ được xem như là bản sao. Văn bản này được phát hành bởi Công ty tuân theo điều kiện chung của SGS về các dịch vụ chứng nhận theo các điều khoản và điều kiện I SGS. Lưu ý được đưa ra ở đây bao gồm trong đó các điều khoản về giới hạn trách nhiệm pháp lý, bồi thường và thẩm quyền. Văn bản này là bản quyền được bảo vệ và bất kỳ sự thay đổi trái phép, giả mạo hoặc làm sai lệch nào về nội dung hoặc hình thức của văn bản này là bất hợp pháp.

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE

Đỗ Hữu Hào
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Quatest 1

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
Commission for the Standards, Metrology and Quality of Viet Nam
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố. Hà Nội
Tel: 024 3836 0289 * Email: thitruong@quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố. Hà Nội
Tel: 024 3219 1002 * Website: www.quatest1.com.vn

VILAS 028

Số/No: 26/TN4/0944/01

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

Tên mẫu: *Name of sample*	**Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga 5L** **NSX: 24.04.2026** **HSD: 01.04.2028**
Khách hàng: *Customer*	CNSX Công ty TNHH La Vie tại Hưng Yên
Số lượng mẫu: *Quantity*	01 bình
Ngày nhận mẫu: *Date of receiving*	05/5/2026
Tình trạng mẫu: *Status of sample*	Mẫu trong chai nhựa nắp xoáy.
Thời gian thử nghiệm: *Test duration*	Từ ngày: 05/5/2026 *From* — Đến ngày: 11/6/2026 *To*
Ngày hoàn thành *Completion date:*	11/6/2026

TRƯỞNG PHÒNG
THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM
Head of Lab

Nguyễn Trần Quân

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026
GIÁM ĐỐC
Director

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Thanh Tùng

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test result is valid only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.

Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 38360289
Email: thitruong@quatest1.com.vn
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 32191002

Số/No: **26/TN4/0944/01**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT *Item*	Tên chỉ tiêu *Specifications*	Đơn vị *Unit*	Phương pháp thử *Test methods*	Mức quy định *Limits* (***)	Kết quả *Results*
1	Hàm lượng Sb(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,005	KPH (LOD =0,001)(**)
2	Hàm lượng As(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,01	KPH (LOD =0,001)
3	Hàm lượng Ba(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,7	KPH (LOD =0,01)
4	Hàm lượng B(*)	mg/l	TCVN 6665:2011	≤ 5	KPH (LOD =0,05)
5	Hàm lượng Cd(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,003	KPH (LOD =0,001)
6	Hàm lượng Cu(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 1	KPH (LOD =0,005)
7	Hàm lượng Cr (*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,05	KPH (LOD =0,01)
8	Hàm lượng CN^-	mg/l	TCVN 6181:1996	≤ 0,07	KPH (LOD =0,05)
9	Hàm lượng Pb(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,01	KPH (LOD =0,001)
10	Hàm lượng Mn(*)	mg/l	TCVN 6665:2011	≤ 0,4	KPH (LOD =0,012)
11	Hàm lượng Hg(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,001	KPH (LOD =0,0003)
12	Hàm lượng Ni(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,02	KPH (LOD =0,001)
13	Hàm lượng NO_3^-(*)	mg/l	TCVN 6494-1: 2011	≤ 50	4,45
14	Hàm lượng NO_2^-(*)	mg/l	TCVN 6178: 1996	≤ 0,1	KPH (LOD =0,1)
15	Hàm lượng Se(*)	mg/l	EPA 200.8	≤ 0,01	KPH (LOD =0,001)
16	Hàm lượng F^-(*)	mg/l	TCVN 6494-1: 2011	-2	< 0,3 (LOQ = 0,3)

Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 38360289
Email: thitruong@quatest1.com.vn
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 32191002

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT *Item*	Tên chỉ tiêu *Specifications*	Đơn vị *Unit*	Phương pháp thử *Test methods*	Mức quy định *Limits* (***)	Kết quả *Results*
17	Hàm lượng PCB	µg/l	SMEWW 6630: 2017	-3	KPH (LOD = 0,01)(**)
18	Hàm lượng Hydrocacbon đa vòng,	µg/l	SMEWW 6440B: 2017	-3	KPH (LOD = 0,1)
19	Hàm lượng dầu khoáng	mg/l	NF EN ISO9377-2:2000	-3	KPH (LOD = 0,01)
20	Hàm lượng chất hoạt động bề mặt	mg/l	TCVN 6622/1: 2000	-3	KPH (LOD =0,05)
21	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật nhóm Phopho *(o,o,o-triethylphosphorothioate, sulfotep, phorate, dimethoate, disulfoton, methyl parathion, parathion, famphur)*	µg/l	US EPA 507	-3	KPH (LOD =0,01)
22	Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật nhóm Clo hữu cơ, *(Aldrin, BHC, 4,4-DDD, 4,4-DDT, Dieldrin, EndosulfanI, EndosulfanII, Endosulfan sulfate, Endrin, Endrin aldehyde, Heptachlor, Heptachlor epoxide (B))*	µg/l	SMEWW 6630: 2017 (EPA 608)	-3	KPH (LOD = 0,01)
23	Coliforms (*)	CFU/250ml	ISO 9308-1: 2014/ Amd 1: 2016	0	0
24	E.coli (*)	CFU/250ml	ISO 9308-1: 2014/ Amd 1: 2016	0	0
25	Feacal streptococci (*)	CFU/250ml	ISO 7899-2 : 2000	0	0
26	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sunfit *(Clostridia)* (*)	CFU/50ml	ISO 6461-2 : 1986	0	0
27	Pseudomonas aeruginosa (*)	CFU/250ml	ISO 16266: 2006	0	0

Ghi chú: giới hạn định lượng của phương pháp CFU (< 1,0) được coi là "không có" và biểu thị kết quả "0"
(*): Chỉ tiêu đã được công nhận VILAS
(**): KPH: không phát hiện; LOD: giới hạn phát hiện; KQD: Không qui định
(***): Mức quy định: QCVN 06-1:2010/BYT: Quy chuẩn Quốc Gia về chất lượng nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai
-2 :Theo điểm b, khoản 2.3.3, mục 2 của Quy chuẩn này.
-3: Phải nhỏ hơn giới hạn định lượng qui định của phương pháp thử tương ứng

Quatest 1
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
Commission for the Standards, Metrology and Quality of Viet Nam
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1

Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 38360289
Email: thitruong@quatest1.com.vn
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 32191002

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

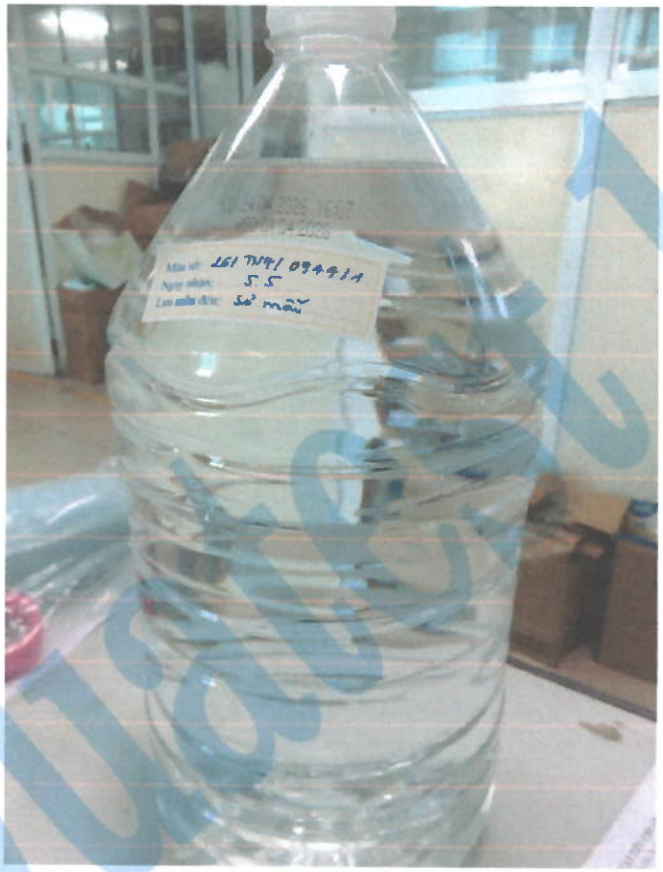

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
Commission for the Standards, Metrology and Quality of Viet Nam
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố. Hà Nội
Tel: 024 3836 0289 * Email: thitruong@quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố. Hà Nội
Tel: 024 3219 1002 * Website: www.quatest1.com.vn

VILAS 028

Số/No: 26/TN4/0944/02

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử /*Name of sample:* ***Nước khoáng thiên nhiên Lavie không ga 5L***
   NSX: 24.04.2026
   HSD: 01.04.2028
2. Khách hàng /*Customer:* CNSX công ty TNHH La Vie tại Hưng Yên
3. Số lượng mẫu /*Quantity:* 01 chai
4. Ngày nhận mẫu /*Date of receiving:* 05/ 5 /2026
5. Tình trạng mẫu /*Status of sample:* Mẫu trong chai nhựa nắp xoáy
6. Thời gian thử nghiệm / *Test duaration:* Từ ngày/*From*: 05/ 5 /2026 đến ngày/*To:* 11/ 6 /2026
7. Ngày hoàn thành/ *Completion date:* 11/6/2026

STT *Item*	Tên chỉ tiêu *Specifications*	Đơn vị *Units*	Phương pháp thử *Test methods*	Mức tham khảo *Reference levels* (*)	Kết quả *Results*
1	Hàm lượng Na(*)	mg/l	TN4.HD.N2.37 (2026) (Ref TCVN 6665:2011 & ISO 11885 : 1996)	KQĐ	38,59
2	Hàm lượng K(*)	mg/l	Nt	KQĐ	7,26
3	Hàm lượng Mg(*)	mg/l	Nt	KQĐ	20,6
4	Hàm lượng Ca(*)	mg/l	Nt	KQĐ	20,73
5	Hàm lượng HCO_3^-	mg/l	AOAC 920.194	KQĐ	196
6	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)(*)	mg/l	TN4.HD.N1.150 (2026)	KQĐ	193
7	Hàm lượng Iốt	mg/l	ICP – MS (theo yêu cầu của khách hàng)	KQĐ	KPH (LOD = 0,1)
8	Hàm lượng F^-(*)	mg/l	TCVN 6494-1: 2011	-2	< 0,3 (LOQ = 0,3)

(*): chỉ tiêu được công nhận Vilas
-2 :Theo điểm b, khoản 2.3.3, mục 2 của Quy chuẩn này.
KPH: không phát hiện; LOD: giới hạn phát hiện; LOQ: giới hạn định lượng; KQĐ: Không qui định
(*): Mức quy định: QCVN 06-1:2010/BYT: Quy chuẩn Quốc Gia về chất lượng nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai

Hà nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM THỰC PHẨM

Nguyễn Trần Quân

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Thanh Tùng

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test result is valid only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.

Quatest 1
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
Commission for the Standards, Metrology and Quality of Viet Nam
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1

Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 38360289
Email: thitruong@quatest1.com.vn
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội
Tel: 024 32191002

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

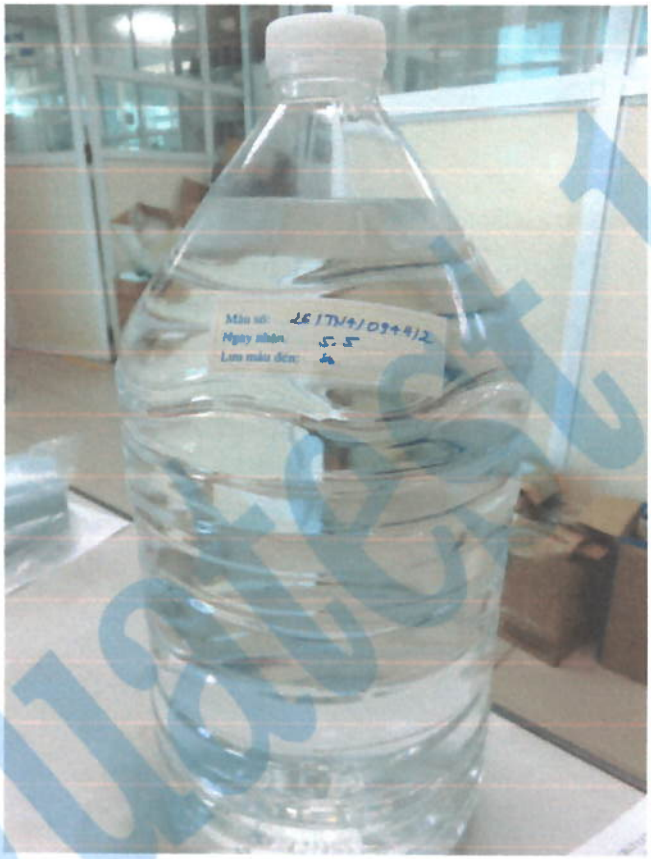

CÔNG TY TNHH LA VIE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 15/2026 – Công ty La Vie	

Hưng Yên, ngày 26 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: **CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN**

v/v thông báo bổ sung thiết kế nhãn mới cho sản phẩm Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga đóng chai quy cách 500 ml và 350 ml.

Chi nhánh Công ty TNHH La Vie tại Hưng Yên xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Chi Cục trong thời gian qua.

Công ty TNHH La Vie đã thực hiện tự công bố sản phẩm số 01/HY/La Vie/2026 ngày 17/07/2026 cho sản phẩm Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga tại Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm Hưng Yên.

Nay chúng tôi xin trân trọng thông báo đến Quý Chi cục nội dung như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2026 đến tháng 03 năm 2027, chúng tôi sẽ bổ sung và đưa ra thị trường thêm bộ thiết kế nhãn mới cho sản phẩm Nước khoáng thiên nhiên La Vie không ga quy cách chai 350 ml và 500 ml để phục vụ cho chương trình khuyến mại "**QUÉT MÃ TRONG THÙNG – TRÚNG QUÀ NHƯ Ý**".

Thiết kế nhãn mới của chương trình khuyến mãi như đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:	**Đại diện Tổ chức, Cá nhân**
- Như trên;	(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)
- Lưu.	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
	Đỗ Hữu Hào

LA VIE CORE NORTH 350ML TẾT 2027



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào

LA VIE CORE NORTH 350ML TẾT 2027



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào

LA VIE CORE NORTH 500ML TẾT 2027



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào

LA VIE CORE NORTH 500ML TẾT 2027



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1100101187 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE
T. TÂY NINH - VIỆT NAM

Đỗ Hữu Hào